

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TTV22B1**
Mã môn học/ Mô đun: **MH01185**
Tên môn học/ Mô đun: **Pháp luật**
Số tín chỉ: **1**

Năm học: **22-23**
Học kỳ: **01**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1		Hệ số 2		ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2254802032529	Huỳnh	Anh	31/10/2007		0	0.0		0.0	0.0	0.0
2	2254802032530	Nguyễn Thị	Đào	13/01/2007		6	8.4		9.5		8.7
3	2254802032531	Thái Thị Huỳnh	Hương	23/12/2007		0	0.0		0.0	0.0	0.0
4	2254802032532	Nguyễn Minh	Khang	19/08/2007		9	8.8		8.0		8.3
5	2254802032533	Phạm Nguyễn Cẩm	Ly	22/05/2007		6.5	8.0		8.0		7.8
6	2254802032534	Lê Thị Kim	Ngân	27/02/2007		0	0.0		0.0	0.0	0.0
7	2254802032535	Hồ Ngọc	Như	29/07/2007		5	8.0		7.8		7.5
8	2254802032536	Huỳnh Tấn	Phát	14/10/2007		8.5	9.6		8.5		8.8
9	2254802032537	Phạm Hồng	Phát	20/11/2007		0	0.0		0.0	0.0	0.0
10	2254802032538	Mai Văn	Phúc	25/06/2005		0	0.0		0.0	0.0	0.0
11	2254802032539	Lê Hồng	Sang	21/07/2007		6	5.0		7.8		6.8
12	2254802032540	Phạm Tấn	Sang	23/01/2007		5.5	8.0		7.0		7.1
13	2254802032541	Trần Văn	Son	13/07/1999		10	10.0		10.0		10.0
14	2254802032542	Trần Thị Diệu	Tâm	06/06/2007		0	0.0		0.0	0.0	0.0
15	2254802032543	Văn Thị Bé	Thanh	28/02/2007		6.5	6.8		6.5		6.6
16	2254802032544	Lê Thị Thu	Thảo	14/01/2007		6	7.2		6.8		6.8
17	2254802032545	Nguyễn Thị Huỳnh	Trâm	11/12/2007		8	8.0		9.3		8.8
18	2254802032546	Nguyễn Kiều	Trang	05/01/2007		9	6.4		8.3		7.9
19	2254802032547	Nguyễn Quốc	Trung	10/10/2007		8.5	7.6		9.5		8.9
20	2254802032548	Nguyễn Thị Thủy	Vý	17/11/2007		7	7.6		0.0		3.0
21	2254802032549	Lê Ngọc Trung	Hiếu	05/08/2006		8.5	9.2		9.3		9.2
22	2254802032550	La Thị Lan	Tường	27/05/2007		0	0		0.0	0.0	0.0
23	2254802032551	Nguyễn Trọng	Nguyên	07/12/2007		0	0		0.0	0.0	0.0

Châu Đốc, ngày 26 tháng 12 năm 2022

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Phạm Thị Lan Nhi